|  |  |
| --- | --- |
| LIÊN ĐÒAN LAO ĐỘNG QUẬN 9  **CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  LogoCongdoanSố : **66** / HD-CĐGD | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *Quận 9 , ngày 08 tháng 10 năm 2015* |

**HƯỚNG DẪN**

**Xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá**

**chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở trong Ngành Giáo dục Thành phố**

Căn cứ Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Thực hiện Nghị quyết số 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở (CĐCS);

Căn cứ Hướng dẫn số 1931/HD-TLĐ ngày 27/12/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc*“Hướng dẫn xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở*”; để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn giáo dục các cấp,

Căn cứ công văn số 295/LĐLĐ ngày 10/7/2015 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố về triển khai thực hiện Hướng dẫn *“Xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở*”;

Căn cứ vào Hướng dẫn số 257 /HD-CĐGD ngày 31 tháng 8 năm 2015 của công đoàn Giáo dục TPHCM về việc *“Xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở trong Ngành Giáo dục Thành phố*”;

Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Quận Hướng dẫn xây dựng CĐCS vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động CĐCS trong ngành Giáo dục như sau:

**Phần thứ nhất**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

1. **Mục đích, yêu cầu:**

**1.** Đánh giá chất lượng hoạt động của CĐCS nhằm đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và đổi mới giáo dục, đào tạo; làm cơ sở cho công tác bình xét thi đua, khen thưởng để xây dựng CĐCS vững mạnh.

**2.** Nội dung xây dựng CĐCS vững mạnh và phương pháp đánh giá, xếp loại CĐCS phải gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức công đoàn ở cơ sở và phải được thống nhất quán triệt,chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định.

**3.** Việc đánh giá, xếp loại CĐCS vững mạnh phải đảm bảo dân chủ, khách quan,tránh hình thức.

1. **Đối tượng, căn cứ đánh giá, xếp loại:**

**1. Đối tượng:**

Công đoàn cơ sở trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc CĐGD Quận.

**2. Căn cứ đánh giá, xếp loại:**

- Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS trong ngành Giáo dục được thực hiện theo năm học. Đối với các tổ chức Công đoàn được thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam có thời gian hoạt động chưa đủ 12 tháng (tính theo năm học) thì không thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại.

- Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của CĐCS để chấm điểm theo từng nội dung tiêu chuẩn.

**III. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại:**

**1.** Căn cứ nhiệm vụ của mỗi loại hình CĐCS theo quy định của Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam để xây dựng nội dung hoạt động và tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CĐCS cho phù hợp.

**2**. Lượng hóa kết quả hoạt động theo các nội dung tiêu chuẩn của Hướng dẫn này để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của CĐCS.

**3**. Gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc đánh giá, xếp loại. CĐGD Quận chỉ xem xét khen thưởng đối với những CĐCS có số điểm đạt theo quy định tại hướng dẫn này và có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong hoạt động công đoàn ngành Giáo dục. Những đơn vị không thực hiện đánh giá và gửi bảng chấm điểm xếp loại CĐCS về CĐGD Quận sẽ đương nhiên bị xếp loại yếu mà không phải xem xét, thẩm định.

**Phần thứ hai**

**NỘI DUNG, TIÊU CHUẨN, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ**

**CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ VỮNG MẠNH**

**I. CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ CÁC TRƯỜNG CÔNG LẬP, CƠ QUAN HÀNH CHÍNH VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP.**

| **Tiêu chuẩn** | **Nội dung đánh giá** | **Thang điểm** |
| --- | --- | --- |
| **1** | ***Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, lao động*** *(sau đây gọi chung là cán bộ, nhà giáo, người lao động);* ***tham gia quản lý trường học, cơ quan, đơn vị:*** | **35 điểm** |
| 1.1 | - Tham gia với giám đốc, hiệu trưởng (thủ trưởng cơ quan, đơn vị) xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và nội quy của cơ quan, đơn vị; tham gia và giám sát thực hiện, sửa đổi, bổ sung các quy chế, nội quy khi cần thiết.  - Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. | 3  2 |
| 1.2 | Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức (CBCCVC) hàng năm đúng thời gian và quy trình đã hướng dẫn. Thực hiện, công khai những việc cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLĐ) được biết theo quy định của pháp luật | 2 |
| 1.3 | Hướng dẫn, tư vấn cho CBNGNLĐ giao kết và chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp động lao động (HĐLĐ) với người đứng đầu đơn vị theo quy định của pháp luật; có 100% viên chức, NLĐ đang làm việc tại đơn vị được giao kết hợp đồng làm việc và HĐLĐ bằng văn bản (*không tính số lao động làm công việc tạm thời có thời hạn dưới ba tháng*) | 2 |
| 1.4 | - Giám sát việc thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với CBNGNLĐ, hợp đồng làm việc và HĐLĐ.  - Tham gia giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của CBNGNLĐ, tranh chấp lao động theo đúng quy định, vận động CBNGNLĐ phát hiện, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí; không để xảy ra đơn thư vượt cấp.  - Cử đại diện tham gia vào các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, CBNGNLĐ theo quy định của pháp luật.  - Thực hiện tốt vai trò của ban thanh tra nhân dân trong giám sát thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho CBNGNLĐ. | 2  2  2  2 |
| 1.5 | - Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành công đoàn với thủ trưởng cơ quan, đơn vị;  - Giao ban công tác định kì với chuyên môn đồng cấp. | 2  2 |
| 1.6 | - Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị phát động, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; các cuộc vận động trong ngành đã được Sở GD&ĐT, CĐGD Thành phố, CĐGD Quận và địa phương phát động. Làm tốt công tác khen thưởng, kỷ luật trong đơn vị.  - Có kế hoạch phát động thi đua, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và các cuộc vận động (có nội dung và kết quả cụ thể). | 2  2 |
| 1.7 | -Tham gia cải tiến lề lối làm việc, cải thiện điều kiện làm việccho CBNGNLĐ trong cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.  - Tham gia, tổ chức và giám sát việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm trong cơ quan, đơn vị.  - Có biện pháp không để xảy ra tai nạn lao động; sự cố cháy nổ, nhiễm độc thực phẩm nghiêm trọng. | 2  2  2 |
| 1.8 | - Tham gia xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện có hiệu quả nội quy, quy định, quy chế tiền lương, tiền thưởng, quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng, kỷ luật của đơn vị.  - Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị có nhiều biện pháp chăm lo, nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLĐ trong cơ quan, đơn vị. | 2  2 |
| **2** | **Xây dựng tổ chức công đoàn:** | **35 điểm** |
| 2.1 | Có trên 98% tổng số CBNGNLĐ gia nhập công đoàn của cơ quan, đơn vị. | 2 |
| 2.2 | - Có kế hoạch và triển khai thực hiện tốt kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn đang trực tiếp quản lý.  - Có 100% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn; tổ chức tập huấn, cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do công đoàn cấp trên triệu tập.  - Đảm bảo tỷ lệ kinh phí chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Phấn đấu 100% cán bộ chủ chốt CĐ được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động CĐ. | 2  2  2 |
| 2.3 | Có trên 80% tổ công đoàn, công đoàn bộ phận đạt vững mạnh. | 2 |
| 2.4 | - Việc kiện toàn Ban nữ công quần chúng và công nhận các chức danh từ tổ phó công đoàn trở lên phải có quyết định bằng văn bản của ban chấp hành CĐCS.  - Quản lý hồ sơ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. | 2  1 |
| 2.5 | - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự trù kinh phí hoạt động hàng năm của CĐCS, triển khai có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt ban chấp hành, UBKT công đoàn, Ban nữ công quần chúng, tổ công đoàn theo quy định. Tổ chức đại hội (hội nghị) công đoàn đúng quy định khi hết nhiệm kì.  - Có quy chế chi tiêu nội bộ tài chính của CĐCS quy định khen thưởng, thăm hỏi, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn. | 2  2 |
| 2.6 | - Có sổ nghị quyết, ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp ban chấp hành, Ủy ban kiểm tra theo quy định. Có báo cáo, kết luận kiểm tra định kỳ và đột xuất.  - Quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ theo dõi hoặc bằng phần mềm quản lý đoàn viên trên máy vi tính, danh sách đoàn viên mới kết nạp được cập nhật thường xuyên, đầy đủ hàng năm.  - Tổ chức lễ kết nạp đoàn viên và công bố quyết định kết nạp, đoàn viên được nhận thẻ đoàn viên theo quy định. | 2  2  2 |
| 2.7 | Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn tại hội nghị ban chấp hành; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị công đoàn của đơn vị theo quy định. | 2 |
| 2.8 | - Hoàn thành dự toán thu tài chính và trích nộp (*đoàn phí, kinh phí công đoàn*) lên công đoàn cấp trên đúng quy định.  - Không vi phạm trong sử dụng, quản lý tài chính công đoàn.  - Thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, CBNGNLĐ theo quy chế chi tiêu nội bộ tài chính CĐCS. | 2  2  2 |
| 2.9 | - Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, CBNGNLĐ và báo cáo theo quy định của công đoàn cấp trên.  - Tham gia đầy đủ, có ý kiến đóng góp trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do công đoàn cấp trên tổ chức (*Không đến trễ hoặc về trước*). | 3  1 |
| **3** | **Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác:** | **20**  **điểm** |
| 3.1 | - Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và CBNGNLĐ chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị.  - Nắm bắt và phản ánh kịp thời dư luận xã hội; tham mưu phối hợp giải quyết kịp thời các ý kiến, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, CBNGNLĐ.  - Tổ chức; tham gia đầy đủ các hoạt động văn nghệ, thể thao, các hội thi của ngành và địa phương tổ chức. | 2  2  2 |
| 3.2 | - Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực.  - Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.  - Tham gia chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; có ý thức chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. | 2  2  2 |
| 3.3 | - Tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề đối với CBNGNLĐ, xây dựng đời sống văn hóa trong cơ quan, đơn vị.  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Công đoàn Việt Nam. | 2  1 |
| 3.4 | - Vận động CBNGNLĐ hỗ trợ nhau, giúp đỡ nhau trong công tác, giảng dạy; tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.  - Hoàn thành chỉ tiêu quỹ Mái ấm công đoàn; các quỹ ủng hộ do CĐGD Thành phố, UBMTTQ Quận, LĐLĐ Quận, CĐGD Quận phát động. | 2  1 |
| 3.5 | Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng, quan tâm nữ đoàn viên, phấn đấu nâng tỉ lệ phát triển đảng viên trong cơ quan, đơn vị. | 2 |
| **4.** | **Tiêu chuẩn cộng điểm** | **10 điểm** |
| 4.1 | Quy chế chi tiêu nội bộ có nhiều điều khoản có lợi hơn cho đoàn viên và người lao động so với quy định của pháp luật, mang lại hiệu quả thiết thực, tiêu biểu. | 2 |
| 4.2 | Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, là điển hình để các đơn vị khác học tập. | 2 |
| 4.3 | Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình, tiêu biểu. | 2 |
| 4.4 | Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành CĐCS và thủ trưởng cơ quan, đơn vị. | 1 |
| 4.5 | Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo; các phong trào thi đua, các cuộc vận động: phong trào thi đua “Hai tốt”; phong trào “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”; phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; nội dung “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; các hoạt động xã hội, từ thiện. | 3 |

**II. ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ CÁC TRƯỜNG NGOÀI CÔNG LẬP:**

| **Tiêu chuẩn** | **Nội dung đánh giá** | **Thang điểm** |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, nhà giáo và người lao động (CBNGNLĐ), tham gia quản lý trường học, đơn vị:** | **35 điểm** |
| 1.1 | - Đại diện CBNGNLĐ thương lượng tập thể có hiệu quả nhằm xác lập các điều kiện lao động mới làm căn cứ ký kết thoả ước lao động tập thể (TƯLĐTT) đạt được những điều khoản có lợi hơn cho CBNGNLĐ so với quy định của pháp luật, được công đoàn cấp trên đánh giá đạt chất lượng theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam;  - Giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TƯLĐTT đã ký.  - Tập hợp ý kiến của CBNGNLĐ đánh giá việc thực hiện, tham gia sửa đổi, bổ sung TƯLĐTT khi cần thiết.  - Cử người tham gia các hội đồng liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên và CBNGNLĐ đã được pháp luật quy định. | 3  2  2  1 |
| 1.2 | - Tham gia với người sử dụng lao động (NSDLĐ) xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị, doanh nghiệp; thực hiện công khai những việc CBNGNLĐ được biết theo đúng quy định của pháp luật.  - Tổ chức đối thoại định kỳ, tổ chức Hội nghị người lao động hàng năm đúng thời gian, quy trình và đạt hiệu quả.  - Phối hợp với NSDLĐ vận động đoàn viên, CBNGNLĐ tham gia cải tiến lề lối làm việc, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác. | 2  2  2 |
| 1.3 | - Tham gia với NSDLĐ xây dựng, giám sát thực hiện tốt các nội quy, quy định; định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế trả lương, thưởng; quy chế khen thưởng, kỷ luật.  - Tham gia giải quyết việc làm, có nhiều biện pháp chăm lo, cải thiện điều kiện làm việc nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLĐ trong đơn vị. | 3  2 |
| 1.4 | - Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành công đoàn và NSDLĐ. Họp giao ban định kỳ với chuyên môn đồng cấp. | 2 |
| 1.5 | Hướng dẫn, tư vấn cho CBNGNLĐ giao kết và chấm dứt hợp động lao động (HĐLĐ) với NSDLĐ đúng quy định pháp luật. Đảm bảo 100% CBNGLĐ trong đơn vị được giao kết HĐLĐ bằng văn bản (*không tính số lao động làm công việc tạm thời có thời hạn dưới ba tháng*). | 2 |
| 1.6 | - Phối hợp với NSDLĐ thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan của CBNGNLĐ và NSDLĐ.  - Giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với CBNGNLĐ theo quy định của pháp luật; giám sát thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho CBNGNLĐ. | 2  2 |
| 1.7 | - Phối hợp với NSDLĐ phát động, tổ chức các phong trào thi đua; các cuộc vận động trong ngành đã được Sở GD&ĐT, CĐGD Thành phố, CĐGD Quận và địa phương phát động. Làm tốt công tác khen thưởng, kỉ luật trong đơn vị.  - Có kế hoạch phát động thi đua, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và các cuộc vận động (có nội dung và kết quả cụ thể). | 2  2 |
| 1.8 | - Tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động; không để xảy ra ngừng việc tập thể trái pháp luật; không để xảy ra đơn thư vượt cấp; tổ chức và lãnh đạo đình công (nếu có) đúng pháp luật.  - Nắm bắt và phản ánh kịp thời dư luận xã hội; tham mưu phối hợp giải quyết kịp thời các ý kiến, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, CBNGNLĐ. Tổ chức thực hiện các hoạt động của ban kiểm soát đúng quy định. | 2  2 |
| **2** | **Xây dựng tổ chức công đoàn:** | **35 điểm** |
| 2.1 | Có trên 90% tổng số CBNGNLĐ gia nhập công đoàn của đơn vị. | 2 |
| 2.2 | - Có kế hoạch và triển khai thực hiện tốt kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn đang trực tiếp quản lý.  - Có trên 95% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn; tổ chức tập huấn, cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do công đoàn cấp trên triệu tập.  - Đảm bảo tỷ lệ kinh phí chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. | 1  2  2 |
| 2.3 | Có trên 70% tổ công đoàn, công đoàn bộ phận đạt vững mạnh. | 2 |
| 2.4 | - Việc kiện toàn Ban nữ công quần chúng và công nhận các chức danh từ tổ phó công đoàn trở lên phải có quyết định bằng văn bản của ban chấp hành CĐCS.  - Quản lý hồ sơ công đoàn đầy đủ theo quy định. | 2  2 |
| 2.5 | - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự trù kinh phí hoạt động hàng năm của CĐCS, triển khai có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt ban chấp hành, UBKT, ban nữ công quần chúng và tổ công đoàn theo quy định. Tổ chức đại hội (hội nghị) công đoàn đúng quy định khi hết nhiệm kì.  - Có quy chế chi tiêu nội bộ tài chính của CĐCS quy định khen thưởng, thăm hỏi, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn. | 2  2 |
| 2.6 | - Có sổ nghị quyết, ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp ban chấp hành, Ủy ban kiểm tra theo quy định. Có báo cáo, kết luận kiểm tra định kỳ và đột xuất.  - Quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ theo dõi hoặc bằng phần mềm quản lý đoàn viên trên máy vi tính, danh sách đoàn viên mới kết nạp được cập nhật thường xuyên, đầy đủ hàng năm.  - Tổ chức lễ kết nạp đoàn viên và công bố quyết định kết nạp; đoàn viên được nhận thẻ đoàn viên theo quy định. | 2  2  2 |
| 2.7 | Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn tại hội nghị ban chấp hành; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị công đoàn của đơn vị, doanh nghiệp theo quy định. | 2 |
| 2.8 | - Hoàn thành dự toán thu tài chính và trích nộp (*đoàn phí, kinh phí công đoàn*) lên công đoàn cấp trên đúng quy định.  - Không vi phạm trong sử dụng, quản lý tài chính công đoàn.  - Thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, CBNGNLĐ theo quy chế chi tiêu nội bộ tài chính CĐCS. | 2  2  2 |
| 2.9 | - Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, CBNGNLĐ và báo cáo theo quy định của công đoàn cấp trên.  - Tham gia đầy đủ, có ý kiến đóng góp trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do công đoàn cấp trên tổ chức. | 3  1 |
| **3** | **Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác:** | **20**  **điểm** |
| 3.1 | - Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và CBNGNLĐ chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của đơn vị, doanh nghiệp.  - Phối hợp với NSDLĐ xây dựng chương trình, kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. | 2  2 |
| 3.2 | - Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị sa thải; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trừ trường hợp do đơn vị phát hiện.  - Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.  - Tham gia chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; có ý thức chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. | 2  2  2 |
| 3.3 | - Tham gia với NSDLĐ xây dựng kế hoạch, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề đối với CBNGLĐ; xây dựng đời sống văn hóa trong đơn vị, doanh nghiệp.  - Tổ chức và tham gia tích cực các hoạt động văn nghệ, thể thao, các hội thi của ngành và địa phương tổ chức.  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Công đoàn Việt Nam. | 2  2  1 |
| 3.4 | - Vận động CBNGNLĐ có tinh thần tương trợ giúp đỡ nhau trong công tác và tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.  - Hoàn thành chỉ tiêu quỹ Mái ấm công đoàn và các quỹ ủng hộ do CĐGD Thành phố, LĐLĐ Quận, MTTQ Quận, CĐGD Quận phát động. | 2  1 |
| 3.5 | Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy bồi dưỡng để kết nạp vào Đảng, quan tâm nữ đoàn viên, phấn đấu hàng năm ở mỗi đơn vị đều có đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng. | 2 |
| **4.** | **Tiêu chuẩn cộng điểm:** | **10 điểm** |
| 4.1 | Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, tiêu biểu. | 2 |
| 4.2 | Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, là điển hình để các đơn vị khác học tập. | 2 |
| 4.3 | Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật đạt hiệu quả cao, là điển hình, tiêu biểu. | 2 |
| 4.4 | Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành CĐCS và NSDLĐ. | 1 |
| 4.5 | Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo; các phong trào thi đua, các cuộc vận động: phong trào thi đua “Hai tốt”; phong trào “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”; phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; nội dung “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; các hoạt động xã hội, từ thiện. | 3 |

**Phần thứ ba**

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

**I. Phương pháp đánh giá**

**1. Thang điểm:** Căn cứ mục đích, yêu cầu và nội dung ba tiêu chuẩn xây dựng CĐCS vững mạnh, thống nhất xây dựng thang điểm tối đa 100 điểm, theo các tiêu chuẩn sau:

- Tiêu chuẩn 1: Tối đa 35 điểm;

- Tiêu chuẩn 2: Tối đa 35 điểm;

- Tiêu chuẩn 3: Tối đa 20 điểm;

- Điểm thưởng:Tối đa 10 điểm.

**2. Cách chấm điểm:**

- Căn cứ mức độ kết quả đạt được của từng tiêu chuẩn để tính điểm: số điểm tương ứng với tỷ lệ hoàn thành yêu cầu của tiêu chuẩn, hoàn thành 100% yêu cầu của tiêu chuẩn thì đạt điểm tối đa.

- Cách tính điểm cộng: Trên cơ sở các tiêu chuẩn cộng điểm quy định tại hướng dẫn này, tùy theo mức độ hoàn thành tiêu chuẩn, xác định số điểm cộng tương ứng.

**II. Xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở :**

Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS theo 04 mức như sau:

**1. Công đoàn cơ sở xếp loại vững mạnh**: là những CĐCS có tổng số điểm đạt 85 điểm trở lên, đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

1.1. Có thỏa ước lao động tập thể (đối với CĐCS doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập); có quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên, CBNGLĐ để kiến nghị với chuyên môn đồng cấp (*hoặc chính quyền đồng cấp*), đề xuất với các cơ quan chức năng Nhà nước (*hoặc thông qua công đoàn cấp trên trực tiếp*) tạo điều kiện, cơ chế phù hợp, thuận lợi cho đoàn viên, CBNGLĐ có việc làm, nâng cao thu nhập;

1.2. Không để xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

1.3. Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;

1.4. Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

1.5. Không có tiêu chuẩn nào chấm đạt dưới 50% tổng số điểm.

1.6. Không có công đoàn bộ phận, tổ công đoàn xếp loại yếu.

**2. Công đoàn cơ sở xếp loại khá:** là những CĐCSđạt từ 70 điểm đến dưới 85 điểm; những CĐCS đạt từ 85 điểm trở lên, nhưng không được xếp loại vững mạnh do không có đủ các điều kiện quy định tại Điểm 1 nêu trên.

**3. Công đoàn cơ sở xếp loại trung bình:** là nhữngCĐCSđạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

**4. Công đoàn cơ sở xếp loại yếu:** là những CĐCS đạt dưới 50 điểm.

**Phần thứ tư**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các nội dung công đoàn cơ sở phải thực hiện**

- Căn cứ nội dung, tiêu chuẩn xây dựng CĐCS vững mạnh và thang điểm các mức xếp loại tại hướng dẫn này, các CĐCS nghiên cứu, cụ thể hóa để xây dựng hướng dẫn đánh giá, xếp loại chi tiết, phù hợp với từng tổ công đoàn trực thuộc.

- Đầu năm học xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung tiêu chuẩn và đề ra các giải pháp xây dựng CĐCS vững mạnh. Những CĐCS phấn đấu đạt vững mạnh, cần đăng ký với công đoàn cấp trên trực tiếp quản lý để làm cơ sở đánh giá, xếp loại,.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các uỷ viên trong ban chấp hành và các ban quần chúng (nếu có) trực tiếp theo dõi, hướng dẫn tổ công đoàn tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện những nội dung tiêu chuẩn xây dựng CĐCS vững mạnh.

- Kết thúc năm học, ban chấp hành CĐCS hướng dẫn các tổ công đoàn trực thuộc tự chấm điểm, đánh giá, xếp loại; tổ chức thẩm định, đánh giá và quyết định công nhận xếp loại theo thẩm quyền.

- Trên cơ sở kết quả xếp loại chất lượng hoạt động của tổ công đoàn và kết quả hoạt động của CĐCS trong năm đã đạt được, ban chấp hành CĐCS tự chấm điểm, đánh giá, đồng thời công khai kết quả cho đoàn viên biết và tham gia ý kiến trước khi gửi hồ sơ đề nghị lên công đoàn cấp trên trực tiếp quản lý.

- Báo cáo công đoàn cấp trên trực tiếp quản lý thẩm định, đánh giá, chấm điểm và quyết định xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS theo quy định.

- **Thời gian nộp báo cáo:** Bảng tự chấm điểm, xếp loại CĐCS (do CĐGD Quận trực tiếp quản lý) gửi về CĐGD Quận trước ngày **20/5** hàng năm.

\* *Đối với các CĐCS khối cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, việc đánh giá, xếp loại CĐCS vững mạnh thực hiện cùng thời gian với CĐCS trường học (theo năm học) để đảm bảo sự thống nhất trong toàn ngành Giáo dục.*

**2. Đối với Công đoàn cơ sở trực thuộc:**

Để thống nhất phương pháp đánh giá, xếp loại CĐCS vững mạnh kịp thời theo năm học, trên cơ sở định hướng các nội dung, tiêu chuẩn xây dựng CĐCS vững mạnh và thang điểm, các mức xếp loại theo hướng dẫn của CĐGD quận, CĐCS nghiên cứu, cụ thể hóa và xây dựng bảng chấm điểm chi tiết cho từng loại hình CĐCS vừa phù hợp với đặc thù của ngành Giáo dục, vừa đảm bảo sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của LĐLĐ quận.

\* Hàng năm, CĐCS báo cáo kết quả xếp loại và kết quả phát triển đoàn viên mới của đơn vị gửi về CĐGD Quận trước ngày **15/5.**

**3. Đối với Công đoàn Giáo dục Quận**

- Ban hành hướng dẫn, chỉ đạo công tác xây dựng CĐCS vững mạnh, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, tổng kết đánh giá chất lượng hoạt động CĐCS; xây dựng bảng chấm điểm chi tiết cho từng loại hình CĐCS trong ngành Giáo dục. Hướng dẫn các cấp công đoàn chấm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tất cả CĐCS có thời gian hoạt động đủ 12 tháng trở lên theo quy định.

- Hàng năm, căn cứ vào sự theo dõi, đánh giá hoạt động của các ban chuyên đề CĐGD Quận và kết quả tự đánh giá, xếp loại của CĐCS, Ban Thường vụ CĐGD Quận đánh giá kết quả và xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS, ra quyết định công nhận CĐCS đạt vững mạnh, cấp giấy chứng nhận cho các CĐCS được xếp loại vững mạnh ba năm liên tục theo mẫu quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam cho các CĐCS (do CĐGD Quận trực tiếp quản lý); kiểm tra, thẩm định, hủy bỏ kết quả xếp loại đối với các CĐCS thực hiện việc đánh giá, xếp loại không trung thực, không chính xác.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá công tác xây dựng CĐCS vững mạnh, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng CĐCS vững mạnh nhân dịp tổng kết năm học. Những CĐCS xếp loại vững mạnh đạt từ 95 điểm trở lên được bình xét, lựa chọn để khen thưởng hoặc đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy chế khen thưởng của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả xây dựng CĐCS vững mạnh và đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS hàng năm về LĐLĐ Quận, CĐGD Thành phố (qua Ban Tổ chức) theo quy định.

- Phối hợp với LĐLĐ quận định hướng chỉ đạo về nội dung, tiêu chuẩn xây dựng CĐCS vững mạnh khối CĐGD quận.

Hướng dẫn này có hiệu lực từ ngày ký và được triển khai thực hiện đến các công đoàn cơ sở trong ngành Giáo dục Quận 9. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề gì vướng mắc, báo cáo về CĐGD Quận để phối hợp giải quyết./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

***Nơi nhận*: CHỦ TỊCH**

- Thường trực LĐLĐ Q9, CĐGDTPHCM; (để báo cáo)

- Các UVBCH, UBKT CĐGDQ9; (để thực hiện)

- CĐCS các trường và đơn vị trực thuộc; ( -nt- )

- Lưu VP.

**Hoàng Hùng Nam**

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC QUẬN 9  **CĐCS:………………………………..**  *LogoCongdoan****MẪU 01*** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *Quận 9, ngày tháng năm 2015* |

**BẢNG CHẤM ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

**NĂM HỌC 2015 – 2016 (CÁC TRƯỜNG CÔNG LẬP )**

*Thực hiện theo Hướng dẫn số 1931/HD-TLĐ ngày 27/12/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam.*

| **Tiêu chuẩn** | **Nội dung đánh giá** | **Thang điểm** | **CĐCS tự chấm** | **BTV CĐGD Quận** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | ***Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, lao động*** *(sau đây gọi chung là cán bộ, nhà giáo, người lao động);* ***tham gia quản lý trường học, cơ quan, đơn vị:*** | **35 điểm** |  |  |  |
| 1.1 | - Tham gia với giám đốc, hiệu trưởng (thủ trưởng cơ quan, đơn vị) xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và nội quy của cơ quan, đơn vị; tham gia và giám sát thực hiện, sửa đổi, bổ sung các quy chế, nội quy khi cần thiết.  - Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. | 3  2 |  |  |  |
| 1.2 | Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức (CBCCVC) hàng năm đúng thời gian và quy trình đã hướng dẫn. Thực hiện, công khai những việc cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLĐ) được biết theo quy định của pháp luật | 2 |  |  |  |
| 1.3 | Hướng dẫn, tư vấn cho CBNGNLĐ giao kết và chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp động lao động (HĐLĐ) với người đứng đầu đơn vị theo quy định của pháp luật; có 100% viên chức, NLĐ đang làm việc tại đơn vị được giao kết hợp đồng làm việc và HĐLĐ bằng văn bản (*không tính số lao động làm công việc tạm thời có thời hạn dưới ba tháng*) | 2 |  |  |  |
| 1.4 | - Giám sát việc thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với CBNGNLĐ, hợp đồng làm việc và HĐLĐ.  - Tham gia giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của CBNGNLĐ, tranh chấp lao động theo đúng quy định, vận động CBNGNLĐ phát hiện, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí; không để xảy ra đơn thư vượt cấp.  - Cử đại diện tham gia vào các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, CBNGNLĐ theo quy định của pháp luật.  - Thực hiện tốt vai trò của ban thanh tra nhân dân trong giám sát thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho CBNGNLĐ. | 2  2  2  2 |  |  |  |
| 1.5 | - Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành công đoàn với thủ trưởng cơ quan, đơn vị;  - Giao ban công tác định kì với chuyên môn đồng cấp. | 2  2 |  |  |  |
| 1.6 | - Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị phát động, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; các cuộc vận động trong ngành đã được Sở GD&ĐT, CĐGD Thành phố, CĐGD Quận và địa phương phát động. Làm tốt công tác khen thưởng, kỷ luật trong đơn vị.  - Có kế hoạch phát động thi đua, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và các cuộc vận động (có nội dung và kết quả cụ thể). | 2  2 |  |  |  |
| 1.7 | -Tham gia cải tiến lề lối làm việc, cải thiện điều kiện làm việccho CBNGNLĐ trong cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.  - Tham gia, tổ chức và giám sát việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm trong cơ quan, đơn vị.  - Có biện pháp không để xảy ra tai nạn lao động; sự cố cháy nổ, nhiễm độc thực phẩm nghiêm trọng. | 2  2  2 |  |  |  |
| 1.8 | - Tham gia xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện có hiệu quả nội quy, quy định, quy chế tiền lương, tiền thưởng, quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng, kỷ luật của đơn vị.  - Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị có nhiều biện pháp chăm lo, nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLĐ trong cơ quan, đơn vị. | 2  2 |  |  |  |
| **2** | **Xây dựng tổ chức công đoàn:** | **35 điểm** |  |  |  |
| 2.1 | Có trên 98% tổng số CBNGNLĐ gia nhập công đoàn của cơ quan, đơn vị. | 2 |  |  |  |
| 2.2 | - Có kế hoạch và triển khai thực hiện tốt kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn đang trực tiếp quản lý.  - Có 100% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn; tổ chức tập huấn, cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do công đoàn cấp trên triệu tập.  - Đảm bảo tỷ lệ kinh phí chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Phấn đấu 100% cán bộ chủ chốt CĐ được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động CĐ. | 2  2  2 |  |  |  |
| 2.3 | Có trên 80% tổ công đoàn, công đoàn bộ phận đạt vững mạnh. | 2 |  |  |  |
| 2.4 | - Việc kiện toàn Ban nữ công quần chúng và công nhận các chức danh từ tổ phó công đoàn trở lên phải có quyết định bằng văn bản của ban chấp hành CĐCS.  - Quản lý hồ sơ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. | 2  1 |  |  |  |
| 2.5 | - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự trù kinh phí hoạt động hàng năm của CĐCS, triển khai có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt ban chấp hành, UBKT công đoàn, Ban nữ công quần chúng, tổ công đoàn theo quy định. Tổ chức đại hội (hội nghị) công đoàn đúng quy định khi hết nhiệm kì.  - Có quy chế chi tiêu nội bộ tài chính của CĐCS quy định khen thưởng, thăm hỏi, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn. | 2  2 |  |  |  |
| 2.6 | - Có sổ nghị quyết, ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp ban chấp hành, Ủy ban kiểm tra theo quy định. Có báo cáo, kết luận kiểm tra định kỳ và đột xuất.  - Quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ theo dõi hoặc bằng phần mềm quản lý đoàn viên trên máy vi tính, danh sách đoàn viên mới kết nạp được cập nhật thường xuyên, đầy đủ hàng năm.  - Tổ chức lễ kết nạp đoàn viên và công bố quyết định kết nạp, đoàn viên được nhận thẻ đoàn viên theo quy định. | 2  2  2 |  |  |  |
| 2.7 | Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn tại hội nghị ban chấp hành; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị công đoàn của đơn vị theo quy định. | 2 |  |  |  |
| 2.8 | - Hoàn thành dự toán thu tài chính và trích nộp (*đoàn phí, kinh phí công đoàn*) lên công đoàn cấp trên đúng quy định.  - Không vi phạm trong sử dụng, quản lý tài chính công đoàn.  - Thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, CBNGNLĐ theo quy chế chi tiêu nội bộ tài chính CĐCS. | 2  2  2 |  |  |  |
| 2.9 | - Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, CBNGNLĐ và báo cáo theo quy định của công đoàn cấp trên.  - Tham gia đầy đủ, có ý kiến đóng góp trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do công đoàn cấp trên tổ chức (*Không đến trễ hoặc về trước*). | 3  1 |  |  |  |
| **3** | **Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác:** | **20**  **điểm** |  |  |  |
| 3.1 | - Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và CBNGNLĐ chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị.  - Nắm bắt và phản ánh kịp thời dư luận xã hội; tham mưu phối hợp giải quyết kịp thời các ý kiến, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, CBNGNLĐ.  - Tổ chức; tham gia đầy đủ các hoạt động văn nghệ, thể thao, các hội thi của ngành và địa phương tổ chức. | 2  2  2 |  |  |  |
| 3.2 | - Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực.  - Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.  - Tham gia chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; có ý thức chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. | 2  2  2 |  |  |  |
| 3.3 | - Tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề đối với CBNGNLĐ, xây dựng đời sống văn hóa trong cơ quan, đơn vị.  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Công đoàn Việt Nam. | 2  1 |  |  |  |
| 3.4 | - Vận động CBNGNLĐ hỗ trợ nhau, giúp đỡ nhau trong công tác, giảng dạy; tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.  - Hoàn thành chỉ tiêu quỹ Mái ấm công đoàn; các quỹ ủng hộ do CĐGD Thành phố, UBMTTQ Quận, LĐLĐ Quận, CĐGD Quận phát động. | 2  1 |  |  |  |
| 3.5 | Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng, quan tâm nữ đoàn viên, phấn đấu nâng tỉ lệ phát triển đảng viên trong cơ quan, đơn vị. | 2 |  |  |  |
| **4.** | **Tiêu chuẩn cộng điểm** | **10 điểm** |  |  |  |
| 4.1 | Quy chế chi tiêu nội bộ có nhiều điều khoản có lợi hơn cho đoàn viên và người lao động so với quy định của pháp luật, mang lại hiệu quả thiết thực, tiêu biểu. | 2 |  |  |  |
| 4.2 | Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, là điển hình để các đơn vị khác học tập. | 2 |  |  |  |
| 4.3 | Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình, tiêu biểu. | 2 |  |  |  |
| 4.4 | Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành CĐCS và thủ trưởng cơ quan, đơn vị. | 1 |  |  |  |
| 4.5 | Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo; các phong trào thi đua, các cuộc vận động: phong trào thi đua “Hai tốt”; phong trào “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”; phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; nội dung “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; các hoạt động xã hội, từ thiện. | 3 |  |  |  |

- **Thời gian nộp báo cáo:** Bảng tự chấm điểm, xếp loại CĐCS (do CĐGD Quận trực tiếp quản lý) gửi về CĐGD Quận trước ngày **20/5** hàng năm.

**KẾT QUẢ XẾP LOẠI:**

1-Tổng số điểm CĐCS tự chấm:………………điểm

Tự Xếp loại CĐCS đạt:……………………………………………………

2-Tổng số điểm BTV Công đoàn GD chấm:……………….điểm

Xếp loại CĐCS đạt:………………………………………

**HIỆU TRƯỞNG TM.BAN CHẤP HÀNH CĐCS**

**CHỦ TỊCH**

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC QUẬN 9  **CĐCS:………………………………..**  LogoCongdoan***MẪU 02*** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *Quận 9, ngày tháng năm 2015* |

**BẢNG CHẤM ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

**NĂM HỌC 2015 – 2016 (CÁC TRƯỜNG NGOÀI CÔNG LẬP )**

*Thực hiện theo Hướng dẫn số 1931/HD-TLĐ ngày 27/12/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam.*

| **Tiêu chuẩn** | **Nội dung đánh giá** | **Thang điểm** | **CĐCS tự chấm** | **BTV CĐGD Quận** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, nhà giáo và người lao động (CBNGNLĐ), tham gia quản lý trường học, đơn vị:** | **35 điểm** |  |  |  |
| 1.1 | - Đại diện CBNGNLĐ thương lượng tập thể có hiệu quả nhằm xác lập các điều kiện lao động mới làm căn cứ ký kết thoả ước lao động tập thể (TƯLĐTT) đạt được những điều khoản có lợi hơn cho CBNGNLĐ so với quy định của pháp luật, được công đoàn cấp trên đánh giá đạt chất lượng theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam;  - Giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TƯLĐTT đã ký.  - Tập hợp ý kiến của CBNGNLĐ đánh giá việc thực hiện, tham gia sửa đổi, bổ sung TƯLĐTT khi cần thiết.  - Cử người tham gia các hội đồng liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên và CBNGNLĐ đã được pháp luật quy định. | 3  2  2  1 |  |  |  |
| 1.2 | - Tham gia với người sử dụng lao động (NSDLĐ) xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị, doanh nghiệp; thực hiện công khai những việc CBNGNLĐ được biết theo đúng quy định của pháp luật.  - Tổ chức đối thoại định kỳ, tổ chức Hội nghị người lao động hàng năm đúng thời gian, quy trình và đạt hiệu quả.  - Phối hợp với NSDLĐ vận động đoàn viên, CBNGNLĐ tham gia cải tiến lề lối làm việc, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác. | 2  2  2 |  |  |  |
| 1.3 | - Tham gia với NSDLĐ xây dựng, giám sát thực hiện tốt các nội quy, quy định; định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế trả lương, thưởng; quy chế khen thưởng, kỷ luật.  - Tham gia giải quyết việc làm, có nhiều biện pháp chăm lo, cải thiện điều kiện làm việc nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLĐ trong đơn vị. | 3  2 |  |  |  |
| 1.4 | - Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành công đoàn và NSDLĐ. Họp giao ban định kỳ với chuyên môn đồng cấp. | 2 |  |  |  |
| 1.5 | Hướng dẫn, tư vấn cho CBNGNLĐ giao kết và chấm dứt hợp động lao động (HĐLĐ) với NSDLĐ đúng quy định pháp luật. Đảm bảo 100% CBNGLĐ trong đơn vị được giao kết HĐLĐ bằng văn bản (*không tính số lao động làm công việc tạm thời có thời hạn dưới ba tháng*). | 2 |  |  |  |
| 1.6 | - Phối hợp với NSDLĐ thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan của CBNGNLĐ và NSDLĐ.  - Giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với CBNGNLĐ theo quy định của pháp luật; giám sát thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho CBNGNLĐ. | 2  2 |  |  |  |
| 1.7 | - Phối hợp với NSDLĐ phát động, tổ chức các phong trào thi đua; các cuộc vận động trong ngành đã được Sở GD&ĐT, CĐGD Thành phố, CĐGD Quận và địa phương phát động. Làm tốt công tác khen thưởng, kỉ luật trong đơn vị.  - Có kế hoạch phát động thi đua, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và các cuộc vận động (có nội dung và kết quả cụ thể). | 2  2 |  |  |  |
| 1.8 | - Tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động; không để xảy ra ngừng việc tập thể trái pháp luật; không để xảy ra đơn thư vượt cấp; tổ chức và lãnh đạo đình công (nếu có) đúng pháp luật.  - Nắm bắt và phản ánh kịp thời dư luận xã hội; tham mưu phối hợp giải quyết kịp thời các ý kiến, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, CBNGNLĐ. Tổ chức thực hiện các hoạt động của ban kiểm soát đúng quy định. | 2  2 |  |  |  |
| **2** | **Xây dựng tổ chức công đoàn:** | **35 điểm** |  |  |  |
| 2.1 | Có trên 90% tổng số CBNGNLĐ gia nhập công đoàn của đơn vị. | 2 |  |  |  |
| 2.2 | - Có kế hoạch và triển khai thực hiện tốt kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn đang trực tiếp quản lý.  - Có trên 95% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn; tổ chức tập huấn, cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do công đoàn cấp trên triệu tập.  - Đảm bảo tỷ lệ kinh phí chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. | 1  2  2 |  |  |  |
| 2.3 | Có trên 70% tổ công đoàn, công đoàn bộ phận đạt vững mạnh. | 2 |  |  |  |
| 2.4 | - Việc kiện toàn Ban nữ công quần chúng và công nhận các chức danh từ tổ phó công đoàn trở lên phải có quyết định bằng văn bản của ban chấp hành CĐCS.  - Quản lý hồ sơ công đoàn đầy đủ theo quy định. | 2  2 |  |  |  |
| 2.5 | - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự trù kinh phí hoạt động hàng năm của CĐCS, triển khai có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt ban chấp hành, UBKT, ban nữ công quần chúng và tổ công đoàn theo quy định. Tổ chức đại hội (hội nghị) công đoàn đúng quy định khi hết nhiệm kì.  - Có quy chế chi tiêu nội bộ tài chính của CĐCS quy định khen thưởng, thăm hỏi, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn. | 2  2 |  |  |  |
| 2.6 | - Có sổ nghị quyết, ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp ban chấp hành, Ủy ban kiểm tra theo quy định. Có báo cáo, kết luận kiểm tra định kỳ và đột xuất.  - Quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ theo dõi hoặc bằng phần mềm quản lý đoàn viên trên máy vi tính, danh sách đoàn viên mới kết nạp được cập nhật thường xuyên, đầy đủ hàng năm.  - Tổ chức lễ kết nạp đoàn viên và công bố quyết định kết nạp; đoàn viên được nhận thẻ đoàn viên theo quy định. | 2  2  2 |  |  |  |
| 2.7 | Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn tại hội nghị ban chấp hành; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị công đoàn của đơn vị, doanh nghiệp theo quy định. | 2 |  |  |  |
| 2.8 | - Hoàn thành dự toán thu tài chính và trích nộp (*đoàn phí, kinh phí công đoàn*) lên công đoàn cấp trên đúng quy định.  - Không vi phạm trong sử dụng, quản lý tài chính công đoàn.  - Thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, CBNGNLĐ theo quy chế chi tiêu nội bộ tài chính CĐCS. | 2  2  2 |  |  |  |
| 2.9 | - Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, CBNGNLĐ và báo cáo theo quy định của công đoàn cấp trên.  - Tham gia đầy đủ, có ý kiến đóng góp trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do công đoàn cấp trên tổ chức. | 3  1 |  |  |  |
| **3** | **Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác:** | **20**  **điểm** |  |  |  |
| 3.1 | - Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và CBNGNLĐ chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của đơn vị, doanh nghiệp.  - Phối hợp với NSDLĐ xây dựng chương trình, kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. | 2  2 |  |  |  |
| 3.2 | - Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị sa thải; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trừ trường hợp do đơn vị phát hiện.  - Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.  - Tham gia chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; có ý thức chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. | 2  2  2 |  |  |  |
| 3.3 | - Tham gia với NSDLĐ xây dựng kế hoạch, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề đối với CBNGLĐ; xây dựng đời sống văn hóa trong đơn vị, doanh nghiệp.  - Tổ chức và tham gia tích cực các hoạt động văn nghệ, thể thao, các hội thi của ngành và địa phương tổ chức.  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Công đoàn Việt Nam. | 2  2  1 |  |  |  |
| 3.4 | - Vận động CBNGNLĐ có tinh thần tương trợ giúp đỡ nhau trong công tác và tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.  - Hoàn thành chỉ tiêu quỹ Mái ấm công đoàn và các quỹ ủng hộ do CĐGD Thành phố, LĐLĐ Quận, MTTQ Quận, CĐGD Quận phát động. | 2  1 |  |  |  |
| 3.5 | Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy bồi dưỡng để kết nạp vào Đảng, quan tâm nữ đoàn viên, phấn đấu hàng năm ở mỗi đơn vị đều có đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng. | 2 |  |  |  |
| **4.** | **Tiêu chuẩn cộng điểm:** | **10 điểm** |  |  |  |
| 4.1 | Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, tiêu biểu. | 2 |  |  |  |
| 4.2 | Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, là điển hình để các đơn vị khác học tập. | 2 |  |  |  |
| 4.3 | Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật đạt hiệu quả cao, là điển hình, tiêu biểu. | 2 |  |  |  |
| 4.4 | Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành CĐCS và NSDLĐ. | 1 |  |  |  |
| 4.5 | Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo; các phong trào thi đua, các cuộc vận động: phong trào thi đua “Hai tốt”; phong trào “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”; phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; nội dung “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; các hoạt động xã hội, từ thiện. | 3 |  |  |  |

- **Thời gian nộp báo cáo:** Bảng tự chấm điểm, xếp loại CĐCS (do CĐGD Quận trực tiếp quản lý) gửi về CĐGD Quận trước ngày **20/5** hàng năm.

**KẾT QUẢ XẾP LOẠI:**

1-Tổng số điểm CĐCS tự chấm:………………điểm

Tự Xếp loại CĐCS đạt:……………………………………………………

2-Tổng số điểm BTV Công đoàn GD chấm:……………….điểm

Xếp loại CĐCS đạt:………………………………………

**HIỆU TRƯỞNG TM.BAN CHẤP HÀNH CĐCS**

**CHỦ TỊCH**